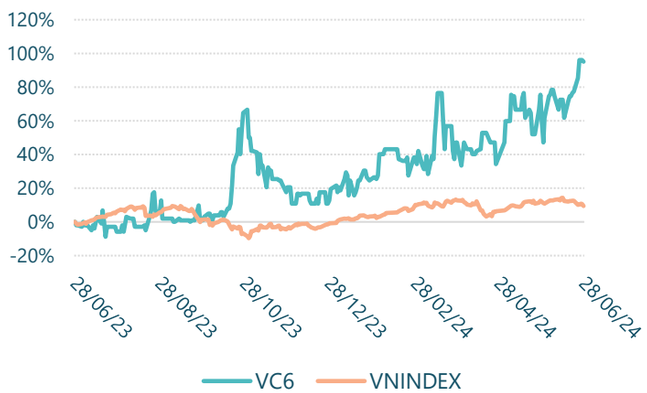
CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons (HNX: VC6)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	19,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	25.6%	**49.0%**	**86.2%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,281 - 17,808
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	175
Số lượng CPLH (CP)	8,799,882
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,085
Sở hữu nước ngoài	10.2%
Beta	0.52
EPS	3,205
P/E	6.2

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

612

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 245 | 66.6%

YoY: ▲ 323 | 112%

Nợ/VCSH

Q2/24

465%

YoY: +/-▲ 19.4%

LN gộp

Q2/24

39.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 21.7 | 120%

YoY: ▲ 24.9 | 167%

ROE (TTM)

Q2/24

19.8%

YoY: +/-▲ 5.6%

LN trước thuế

Q2/24

13.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 8.11 | 144%

YoY: ▲ 10.4 | 309%

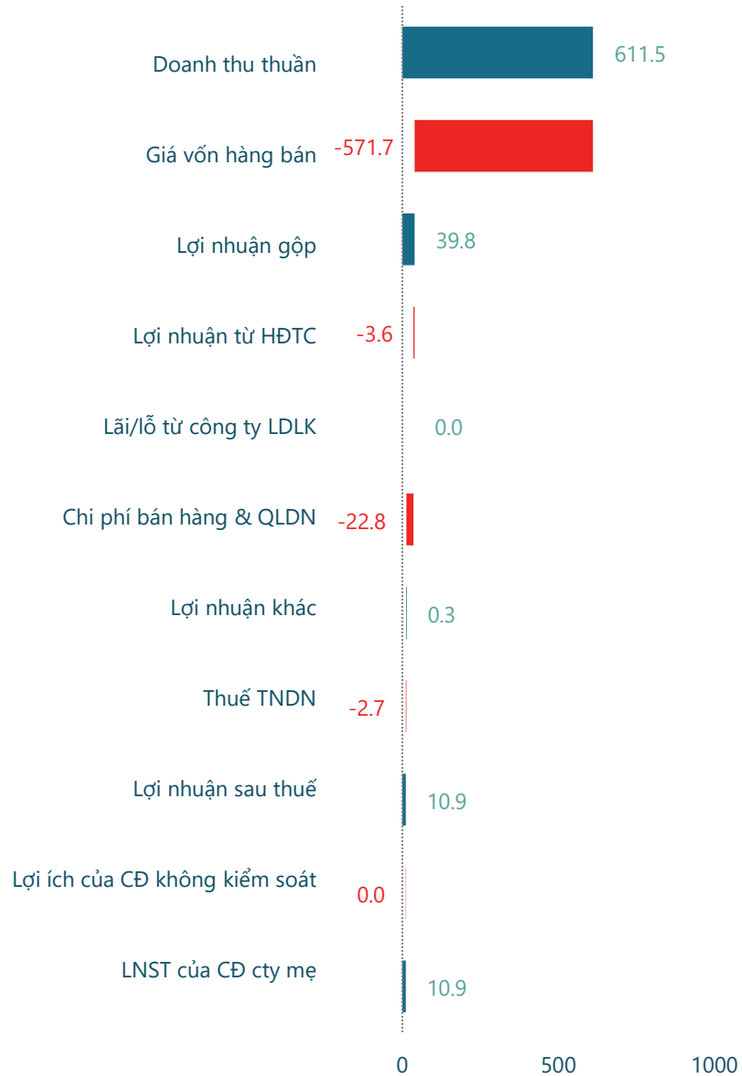
ROA (TTM)

Q2/24

3.5%

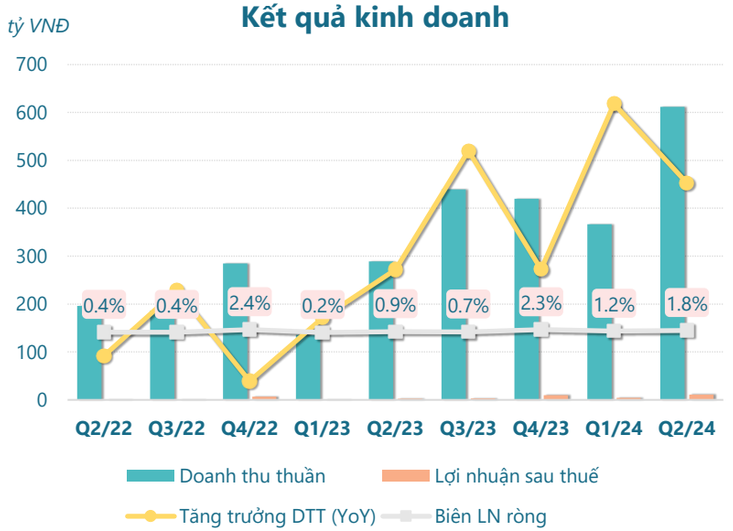
YoY: +/-▲ 0.6%

Kết quả kinh doanh Q2/24



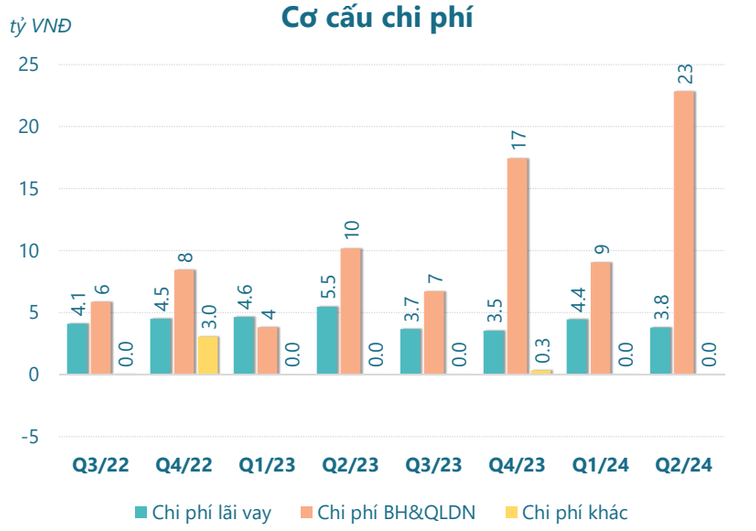
CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons (HNX: VC6)

FireAnt



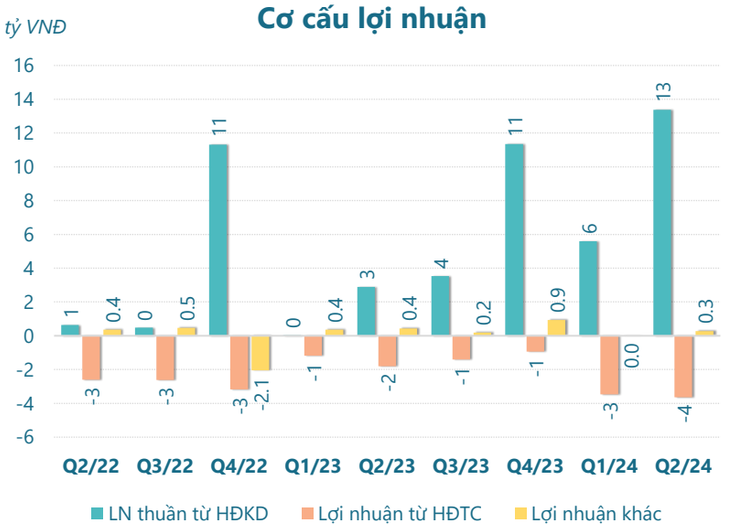
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 13.38 tỷ đồng**, tăng thêm 139% so với kỳ trước và cao hơn 361% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 3.64 tỷ đồng** giảm đi 0.17 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 1.84 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.28 tỷ đồng**, tăng thêm 0.28 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 36.4% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **VC6** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **611.5 tỷ đồng** tăng thêm **112%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 10.93 tỷ đồng**, **tăng trưởng 309%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **978.0 tỷ đồng** cao hơn 131% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 15.00 tỷ đồng** cao hơn 400% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **3.79 tỷ đồng** giảm đi 14.8% so với kỳ trước và thấp hơn 30.6% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **22.83 tỷ đồng** tăng thêm 152% so với kỳ trước và cao hơn 124% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.02 tỷ đồng** tăng thêm 0.02 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 0.02 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons (HNX: VC6)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**612**	**367**	**66.6%**	**289**	**112%**	**978**	**424**	**131%**
Giá vốn hàng bán	572	348	64.3%	274	109%	920	404	128%
Lợi nhuận gộp	39.8	18.1	120%	14.9	167%	58.0	19.9	191%
Doanh thu HĐTC	0.16	1.66	-90.6%	3.66	-95.7%	1.82	7.11	-74.5%
Chi phí TC	3.79	5.13	-26.1%	5.46	-30.6%	8.92	10.1	-11.6%
Chi phí lãi vay	3.79	4.45	-14.8%	5.46	-30.6%	8.24	10.1	-18.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**22.8**	**9.05**	**152%**	**10.2**	**124%**	**31.9**	**14.0**	**128%**
LN thuần từ HĐKD	13.4	5.59	139%	2.90	361%	19.0	2.93	547%
Lợi nhuận khác	**0.28**	**0.00**		**0.44**	**-36.2%**	**0.28**	**0.79**	**-64.7%**
LN trước thuế	13.7	5.59	144%	3.34	309%	19.3	3.73	417%
Lợi nhuận sau thuế	**10.9**	**4.47**	**144%**	**2.67**	**309%**	**15.4**	**2.98**	**417%**
LNST của CĐ cty mẹ	**10.9**	**4.48**	**144%**	**2.67**	**309%**	**15.4**	**2.98**	**417%**

